

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Add: Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Tel: +84-4-38611513 Fax: +84-4-38611 511
Email: xdbd@ptic.vn Website: www.ptic.vn

Số: 33/TB-iCAP

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh

Tổ chức niêm yết : Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital
Mã chứng khoán : PTC
Địa chỉ : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì,
phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
Điện thoại : 024.38611513 Fax: 024.38611511

Loại thông tin công bố: 24h 72h bất thường theo yêu cầu
* Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

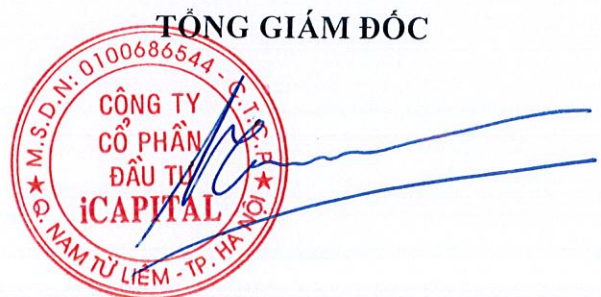
Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital công bố Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2022 đã kiểm toán được lập vào ngày 31/03/2023

Thông tin đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital tại đường dẫn: <http://www.ptic.vn> chuyên mục **Thông tin tài chính**.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu VT, TK.



NGUYỄN THÀNH CÔNG

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ ICAPITAL

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022	5 - 8
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	9
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	10 - 11
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022	12 - 30



BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital (tên cũ là Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện) (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital được đổi tên từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện - là doanh nghiệp Nhà nước được cổ phần hóa theo Quyết định số 31/2004/QĐ-BBCVT ngày 09 tháng 07 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103006203 được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 15 tháng 12 năm 2004. Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp bổ sung 13 lần các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi tên công ty, vốn điều lệ, người đại diện, bổ sung ngành nghề và thay đổi địa chỉ trụ sở chính. Trong đó, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 13 ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc thay đổi vốn điều lệ.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Điện thoại : 0243 861 2360
- Fax : 0243 861 1511

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Xí nghiệp 3	Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Xí nghiệp 5	Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Xí nghiệp 7	Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Chi nhánh Hồ Chí Minh	Tòa nhà Kim Tâm Hải, số 27 đường Trường Chinh, phường Tân Thời Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Tại thời điểm lập báo cáo này, các đơn vị trực thuộc của Công ty đều đã dừng hoạt động.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty trong năm là: xây lắp, tư vấn và đầu tư tài chính, quản lý vận hành các công ty con, công ty liên kết trong lĩnh vực điện gió.

Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Phạm Thị Thu Hà	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 24 tháng 4 năm 2019
Ông Nguyễn Thành Công	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 02 năm 2022
Ông Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên độc lập	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 02 năm 2022
Ông Phạm Vĩnh Phú	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 02 năm 2022
Ông Hoàng Thế Vinh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Công Khởi	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 17 tháng 02 năm 2022
Bà Trần Thị Kim Thoa	Thành viên độc lập	Miễn nhiệm ngày 25 tháng 4 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ủy ban kiểm toán

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Tuấn Anh	Trưởng ban	Ngày 23 tháng 02 năm 2022
Ông Phạm Vĩnh Phú	Thành viên	Ngày 23 tháng 02 năm 2022

Ban điều hành

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Thành Công	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 23 tháng 02 năm 2022
Ông Nguyễn Công Khởi	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 23 tháng 02 năm 2022
Bà Trần Thị Len	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 11 năm 2015

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty đến ngày 23 tháng 02 năm 2022 là Ông Nguyễn Công Khởi - Tổng Giám đốc. Từ ngày 23 tháng 02 năm 2022 cho đến thời điểm lập báo cáo này, người đại diện theo pháp luật của Công ty là Ông Nguyễn Thành Công - Tổng Giám đốc.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các số sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.


TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Công

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

Số: 2.0362/23/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2023, từ trang 5 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**Chi nhánh Hà Nội****Nguyễn Thị Tư – Thành viên Ban Giám đốc**

Giấy CNĐKHN kiểm toán số: 0059-2023-008-1

Người được ủy quyền

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Vũ Tuấn Nghĩa - Kiểm toán viên

Giấy CNĐKHN kiểm toán số: 4028-2022-008-1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN		100		109.534.930.804	224.005.942.142
I. Tiền và các khoản tương đương tiền		110	V.1	4.923.714.806	79.150.537.183
1. Tiền		111		3.328.450.032	77.618.589.085
2. Các khoản tương đương tiền		112		1.595.264.774	1.531.948.098
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		120		80.824.592.509	66.744.283.413
1. Chứng khoán kinh doanh		121	V.2a	116.068.221.256	71.684.006.155
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		122	V.2a	(35.243.628.747)	(4.939.722.742)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn		130		23.535.197.409	77.840.972.068
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		131	V.3	14.820.914.498	67.144.766.498
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		132		165.738.000	5.585.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn		133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn		135	V.4	3.000.000.000	4.200.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác		136	V.5a	5.948.731.833	6.890.807.492
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		137	V.6	(400.186.922)	(400.186.922)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý		139		-	-
IV. Hàng tồn kho		140		-	-
1. Hàng tồn kho		141		-	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác		150		251.426.080	270.149.478
1. Chi phí trả trước ngắn hạn		151		53.580.000	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		152		41.112.857	113.416.255
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		153	V.10	156.733.223	156.733.223
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác		155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		413.409.508.602	333.534.199.340
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		58.938.000	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	58.938.000	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		4.171.371.936	4.944.321.288
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	4.171.371.936	4.944.321.288
<i>Nguyên giá</i>	222		7.695.579.024	8.506.631.752
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(3.524.207.088)	(3.562.310.464)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.8	-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		378.200.000	378.200.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(378.200.000)	(378.200.000)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2c	409.031.377.204	328.282.875.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		277.833.060.000	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		147.960.000.000	328.282.875.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		4.930.000.000	4.930.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(21.691.682.796)	(4.930.000.000)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		147.821.462	307.003.052
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		147.821.462	307.003.052
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		522.944.439.406	557.540.141.482

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		182.608.775.472	210.509.168.998
I. Nợ ngắn hạn	310		84.587.749.056	210.509.168.998
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.9a	57.988.535.241	170.005.882.082
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	-
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.10	297.709.277	17.484.358.828
4. Phải trả người lao động	314		566.468.521	548.719.525
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.11	103.500.000	42.500.000
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.12	22.041.330.896	22.019.146.326
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.13	3.481.642.884	300.000.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		108.562.237	108.562.237
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		98.021.026.416	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331	V.9b	98.021.026.416	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		340.335.663.934	347.030.972.484
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.14	340.335.663.934	347.030.972.484
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		323.073.240.000	179.999.990.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		323.073.240.000	179.999.990.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		33.007.063.010	58.087.522.482
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		(702.929.619)	(6.164.759.586)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	27.646.195.601
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(15.041.709.457)	87.462.023.987
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		30.122.492.070	87.462.023.987
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(45.164.201.527)	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		522.944.439.406	557.540.141.482

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Tổng Giám đốc

Đặng Thị Đoàn Trang

Trần Thị Len

Nguyễn Thành Công

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITALĐịa chỉ: Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	3.994.885.898	-
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	599.893.492
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		3.994.885.898	(599.893.492)
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	3.769.169.633	-
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		225.716.265	(599.893.492)
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	32.589.294.429	86.370.108.082
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	75.042.953.808	11.012.220.422
Trong đó: chi phí lãi vay	23		215.418.566	930.301.489
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	3.985.287.753	3.874.818.126
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(46.213.230.867)	70.883.176.042
11. Thu nhập khác	31	VI.6	3.815.258.920	665.309.153
12. Chi phí khác	32	VI.7	2.766.229.580	577.628.060
13. Lợi nhuận khác	40		1.049.029.340	87.681.093
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(45.164.201.527)	70.970.857.135
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.10	-	13.922.024.351
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>(45.164.201.527)</u>	<u>57.048.832.784</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	-	-
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8	-	-

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Tổng Giám đốc

Đặng Thị Đoan Trang

Trần Thị Len

Nguyễn Thành Công



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(45.164.201.527)	70.970.857.135
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9	772.949.352	770.410.531
- Các khoản dự phòng	03	V.2a,7	47.065.588.801	4.384.109.664
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3,4	(7.529.194.180)	(12.640.009.266)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	215.418.566	930.301.489
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(4.639.438.988)	64.415.669.553
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		53.120.497.216	65.946.474
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(56.618.656.358)	(3.079.229.992)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		105.601.590	(242.434.200)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	V.2a	(44.384.215.101)	(2.927.373.244)
- Tiền lãi vay đã trả	14		(201.918.566)	(49.306.560)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.12	(12.965.958.468)	(10.993.719.750)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(65.584.088.675)	47.189.552.281
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.7	-	(30.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		163.636.364	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(1.100.000.000)	(155.900.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		2.300.000.000	217.800.197.500
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(125.629.533.584)	(73.025.028.100)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		71.608.427.000	5.160.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		2.364.200.657	6.819.797.679
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(50.293.269.563)	824.967.079

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số	minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		38.468.892.977	27.269.694.572
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.15	45.370.177.215	134.526.957.636
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.15	(42.188.534.331)	(135.561.990.212)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>41.650.535.861</i>	<i>26.234.661.996</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(74.226.822.377)	74.249.181.356
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	79.150.537.183	4.901.355.827
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	4.923.714.806	79.150.537.183

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Tổng Giám đốc

Đặng Thị Đoàn Trang

Trần Thị Len

Nguyễn Thành Công

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư iCapital (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là xây lắp, tư vấn và đầu tư tài chính, quản lý vận hành các công ty con, công ty liên kết trong lĩnh vực điện gió.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty trong năm là: xây lắp, tư vấn và đầu tư tài chính, quản lý vận hành các công ty con, công ty liên kết trong lĩnh vực điện gió.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Công ty

Công ty con

Công ty chỉ đầu tư vào công ty con là Công ty Cổ phần Điện gió Hướng Linh 8 có trụ sở chính tại thôn Xa Bai, xã Hướng Linh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là sản xuất năng lượng. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ vốn góp của Công ty tại công ty con này là 50,1%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ lợi ích tương đương với tỷ lệ vốn góp.

Công ty liên kết

Công ty chỉ đầu tư vào Công ty Cổ phần Điện gió Hướng Linh 7 có trụ sở chính tại thôn Mã Lai, xã Hướng Phùng, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, Việt Nam. Hoạt động kinh doanh chính của công ty liên kết này là sản xuất năng lượng. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ vốn góp của Công ty tại công ty liên kết này là 32,81%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ phần sở hữu tương đương với tỷ lệ vốn góp.

Các đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Xí nghiệp 3	Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Xí nghiệp 5	Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Xí nghiệp 7	Tầng 3 tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
Chi nhánh Hồ Chí Minh	Tòa nhà Kim Tâm Hải, số 27 đường Trường Chinh, phường Tân Thới Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Tại thời điểm lập báo cáo này, các đơn vị trực thuộc của Công ty đều đã dừng hoạt động.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty có 06 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 05 nhân viên).

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn và tiền đang chuyển. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Chứng khoán kinh doanh

Khoản đầu tư được phân loại là chứng khoán kinh doanh khi nắm giữ vì mục đích mua bán để kiếm lời.

Chứng khoán kinh doanh được ghi sổ kế toán theo giá gốc. Giá gốc của chứng khoán kinh doanh được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh cộng các chi phí liên quan đến giao dịch mua chứng khoán kinh doanh.

Thời điểm ghi nhận các khoản chứng khoán kinh doanh là thời điểm Công ty có quyền sở hữu, cụ thể như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm khớp lệnh (T+0).
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm chính thức có quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi chứng khoán kinh doanh được mua được hạch toán giảm giá trị của chính chứng khoán kinh doanh đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi chứng khoán kinh doanh được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá trị hợp lý thấp hơn giá gốc. Giá trị hợp lý của chứng khoán kinh doanh được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết trên thị trường chứng khoán: giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến thời điểm kết thúc năm tài chính.
- Đối với cổ phiếu đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết và các doanh nghiệp Nhà nước thực hiện cổ phần hóa dưới hình thức chào bán chứng khoán ra công chúng (UPCOM): giá tham chiếu bình quân trong 30 ngày giao dịch liền kề gần nhất trước thời điểm kết thúc năm tài chính do Sở Giao dịch chứng khoán công bố.

Tăng, giảm số dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Lãi hoặc lỗ từ việc chuyển nhượng chứng khoán kinh doanh được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền di động.

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết

Công ty con

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá phí khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết được trích lập khi công ty con, công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại công ty con, công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại công ty con, công ty liên kết. Nếu công ty con, công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các năm trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của đơn vị được đầu tư, với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại đơn vị và vốn chủ sở hữu thực có tại ngày kết thúc năm tài chính nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại đơn vị đó.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có). Mức trích lập dự phòng căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

Chi phí thuê văn phòng

Chi phí thuê văn phòng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian tương ứng với thời gian thuê.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 25
Máy móc và thiết bị	06 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 08

7. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty là chương trình phần mềm máy tính. Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

8. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. **Vốn chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục “Thặng dư vốn cổ phần”.

10. **Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

11. **Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong năm được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được giá.

12. **Các khoản giảm trừ doanh thu**

Các khoản giảm trừ doanh thu gồm giá trị công trình xây lắp bị cắt giảm khi quyết toán. Các khoản giảm trừ doanh thu phát sinh cùng kỳ bàn giao, nghiệm thu dịch vụ xây lắp được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Trường hợp công trình đã nghiệm thu, bàn giao và ghi nhận doanh thu năm trước, đến năm nay mới phát sinh giá trị bị cắt giảm khi quyết toán thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản cắt giảm phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính năm nay.
- Nếu khoản cắt giảm phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính năm sau.

13. Hợp đồng xây dựng

Hợp đồng xây dựng là một hợp đồng được thỏa thuận để xây dựng một tài sản hoặc tổ hợp các tài sản có liên quan chặt chẽ hay phụ thuộc lẫn nhau về mặt thiết kế, công nghệ, chức năng hoặc mục đích sử dụng cơ bản của chúng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng được ước tính một cách đáng tin cậy:

- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành do Công ty tự xác định vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận và được phản ánh trên hóa đơn đã lập.

Các khoản tăng, giảm khối lượng xây lắp, các khoản thu bồi thường và các khoản thu khác chỉ được ghi nhận doanh thu khi đã được thống nhất với khách hàng.

Chênh lệch giữa tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng đã ghi nhận và khoản tiền lũy kế ghi trên hóa đơn thanh toán theo tiến độ kế hoạch của hợp đồng được ghi nhận là khoản phải thu hoặc phải trả theo tiến độ kế hoạch của các hợp đồng xây dựng.

14. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay. Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh.

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty chỉ bao gồm thuế thu nhập hiện hành.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	9.486.580	140.712.834
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	3.318.963.452	65.466.049.878
Tiền đang chuyển ⁽ⁱ⁾	-	12.011.826.373
Các khoản tương đương tiền (Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng)	1.595.264.774	1.531.948.098
Cộng	<u>4.923.714.806</u>	<u>79.150.537.183</u>

(i) Là tiền bán chứng khoán chờ về theo quy định T+3

2. Các khoản đầu tư tài chính

2a. Chứng khoán kinh doanh

Mã Cổ phiếu	Số lượng	Số cuối năm			Số đầu năm			
		Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	
HPG ⁽ⁱ⁾	750.000	28.349.206.609	13.500.000.000	(14.849.206.609)	750.000	36.853.968.592	34.800.000.000	(2.053.968.592)
TCB ⁽ⁱ⁾	600.000	31.581.858.400	15.510.000.000	(16.071.858.400)	600.000	31.581.858.400	30.000.000.000	(1.581.858.400)
HID	90	514.823	273.600	(241.223)	90	514.823	1.206.000	-
HNI	5.800	139.268.590	144.420.000	-	2.900	139.268.590	144.130.000	-
IDC	121.770	6.447.820.862	3.860.109.000	(2.587.711.862)	-	-	-	-
RAL	13.311	1.497.698.351	1.026.278.100	(471.420.251)	11.100	1.933.395.750	1.498.500.000	(434.895.750)
PTP	20.000	1.175.000.000	280.000.000	(895.000.000)	20.000	1.175.000.000	306.000.000	(869.000.000)
MBB	74.400	1.640.430.402	1.272.240.000	(368.190.402)	-	-	-	-
TDC ⁽ⁱⁱ⁾	1.625.300	15.533.335.576	16.415.530.000	-	-	-	-	-
VIP	1.170.500	8.079.760.751	10.066.300.000	-	-	-	-	-
HJS	590.100	21.623.326.892	23.485.980.000	-	-	-	-	-
Cộng	-	<u>116.068.221.256</u>	<u>85.561.130.700</u>	<u>(35.243.628.747)</u>	-	<u>71.684.006.155</u>	<u>66.749.836.000</u>	<u>(4.939.722.742)</u>

(i) Công ty đã thế chấp 750.000 cổ phiếu HPG và 600.000 cổ phiếu TCB để đảm bảo cho khoản vay của Công ty Cổ phần Điện gió Hướng Linh 7 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

(ii) Các cổ phiếu đã được dùng để thế chấp cho khoản vay margin tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Miare (Thuyết minh V.15).

Tình hình biến động dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	4.939.722.742	955.800.000
Trích lập dự phòng bổ sung	30.303.906.005	3.983.922.742
Số cuối năm	<u>35.243.628.747</u>	<u>4.939.722.742</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đầu tư vào công ty con	277.833.060.000	(2.526.484.685)	-	-
Công ty Cổ phần Điện gió Hướnɡ Linh 8 ⁽ⁱ⁾	277.833.060.000	(2.526.484.685)	-	-
Đầu tư vào công ty liên kết	147.960.000.000	(14.235.198.111)	328.282.875.000	-
Công ty Cổ phần Điện gió Hướnɡ Linh 7 ⁽ⁱⁱ⁾	147.960.000.000	(14.235.198.111)	147.960.000.000	-
Công ty Cổ phần Điện gió Hướnɡ Linh 8	-	-	166.112.000.000	-
Công ty Cổ phần Cáp Quang Việt Nam VINA - OFC ⁽ⁱⁱⁱ⁾	-	-	14.210.875.000	-
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	4.930.000.000	(4.930.000.000)	4.930.000.000	(4.930.000.000)
Công ty Cổ phần Công nghệ Cáp quang và Thiết bị Bưu điện ^(iv)	4.930.000.000	(4.930.000.000)	4.930.000.000	(4.930.000.000)
Cộng	430.723.060.000	(21.691.682.796)	333.212.875.000	(4.930.000.000)

(i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3200706768 ngày 11 tháng 03 năm 2020, thay đổi lần thứ năm ngày 17 tháng 12 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp, Công ty Cổ phần Điện gió Hướnɡ Linh 8 (“Hướnɡ Linh 8”) có vốn điều lệ là 358.000.000.000 VND. Trong năm, Công ty đã mua thêm 7.553.800 cổ phần Hướnɡ Linh 8, bao gồm: (i) mua của Ông Đặng Quốc Chính 3.580.000 cổ phần với giá mua 16.000 VND/CP; và (ii) mua của Ông Nguyễn Công Hùng 3.973.800 cổ phần với giá mua 13.700 VND/CP (xem thuyết minh V.11).

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty sở hữu 17.935.800 cổ phần, chiếm 50,10% vốn điều lệ Hướnɡ Linh 8 (số đầu năm: 10.382.000 cổ phần, chiếm 29% vốn điều lệ). Công ty này từ Công ty liên kết chuyển thành Công ty con từ ngày 17 tháng 3 năm 2022.

(ii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3200706750 ngày 11 tháng 3 năm 2020, thay đổi lần thứ năm ngày 17 tháng 12 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp, Công ty Cổ phần Điện gió Hướnɡ Linh 7 (“Hướnɡ Linh 7”) có vốn điều lệ là 434.000.000.000 VND. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư vào Công ty Cổ phần Điện gió Hướnɡ Linh 7 là 147.960.000.000 VND, sở hữu 14.240.000 cổ phần, chiếm 32,81% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Điện gió Hướnɡ Linh 7 (không thay đổi so với đầu năm).

(iii) Ngày 29 tháng 3 năm 2022, Công ty đã ký Hợp đồng chuyển nhượng số 01/HĐCNCP/PTIC-NMH chuyển nhượng toàn bộ 2.227.500 cổ phần của Công ty Cổ phần Cáp quang Việt Nam Vina - OFC cho Ông Nguyễn Mạnh Hiền với giá bán 14.210.875.000 VND. Theo quy định của hợp đồng, ngay sau khi ký hợp đồng, Ông Nguyễn Mạnh Hiền phải thanh toán 5.000.000.000 VND, phần còn lại sẽ được thanh toán trong vòng 7 tháng kể từ lần thanh toán đầu tiên. Trường hợp đến thời hạn thanh toán, Ông Nguyễn Mạnh Hiền không thanh toán hết số tiền còn thiếu thì sẽ phải làm thủ tục chuyển nhượng lại số cổ phần nêu trên cho Công ty, đồng thời phải chịu phạt số tiền là 5.000.000.000 VND. Phụ lục hợp đồng ngày 17/10/2022 gia hạn thời hạn thanh toán số tiền còn lại là trước ngày 15/10/2023.

(iv) Công ty Cổ phần Công nghệ Cáp quang và Thiết bị Bưu điện đang lâm vào tình trạng phá sản nên theo Công ty trích lập dự phòng giảm giá khoản đầu tư này với mức trích lập là 100%.

Khoản đầu tư sử dụng để cầm cố, thế chấp

Công ty thế chấp toàn bộ 17.935.800 cổ phần Hướnɡ Linh 8 và toàn bộ 14.240.000 cổ phần Hướnɡ Linh 7 cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Đông (“BIDV Hà Đông”) để đảm bảo cho các khoản vay của Hướnɡ Linh 8 và Hướnɡ Linh 7 tại cùng ngân hàng.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tình hình hoạt động của công ty con, công ty liên kết

Hướng Linh 7 và Hướng Linh 8 đã đi vào hoạt động từ quý 1 năm 2022.

Dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Tình hình biến động dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	4.930.000.000	26.632.512.373
Trích lập/(Hoàn nhập) dự phòng tổn thất khoản đầu tư	16.761.682.796	(6.612.278.766)
Giảm do giải thể công ty con PTIC-ZTE	-	(15.090.233.607)
Số cuối năm	<u>21.691.682.796</u>	<u>4.930.000.000</u>

Giao dịch với công ty con, công ty liên kết

Công ty không phát sinh giao dịch với các công ty con và công ty liên kết.

2c. Giá trị hợp lý

Đối với các khoản đầu tư có giá niêm yết, giá trị hợp lý được xác định theo giá niêm yết tại ngày kết thúc năm tài chính. Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư không có giá niêm yết do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ông Nguyễn Mạnh Hiền - tiền chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Cấp quang Việt Nam Vina-OFC	14.210.875.000	-
Bà Nguyễn Thu Phương - tiền chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Khách sạn Bưu điện Nha Trang	-	65.504.427.000
Bà Đặng Thị Đoan Trang - tiền chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện 1	-	1.104.000.000
Ban Quản lý Dự án Phát triển Công trình Đô thị	400.186.922	400.186.922
Các khách hàng khác	209.852.576	136.152.576
Cộng	<u>14.820.914.498</u>	<u>67.144.766.498</u>

4. Phải thu về cho vay ngắn hạn

Là các khoản cho vay Công ty Cổ phần Xi măng Sông Đà Yaly (bên liên quan) theo các hợp đồng số 1107/HĐVV/PTIC-SDY ngày 11/07/2017 và hợp đồng số 1412/HĐVV-PTIC-SDY ngày 14/12/2017 thời hạn vay 24 tháng kể từ ngày giải ngân từng đợt, lãi suất 9%/năm, mục đích cho vay để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Các khoản cho vay này được đảm bảo bằng quyền sử dụng đất cùng các tài sản trên đất và các tài khác của Bên vay. Hợp đồng số 1107 đã được gia hạn lần 6 đến ngày 11 tháng 7 năm 2023 và hợp đồng số 1412 đã được gia hạn lần 5 đến ngày 14 tháng 12 năm 2023.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Phải thu ngắn hạn, dài hạn khác

5a. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu bên liên quan</i>	<i>5.443.886.286</i>	-	<i>6.407.436.286</i>	-
Công ty Cổ phần Xi măng Sông Đà Yaly - lãi cho vay	5.443.886.286	-	6.407.436.286	-
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	<i>504.845.547</i>	-	<i>483.371.206</i>	-
Dự thu lãi tiền gửi có kỳ hạn	2.884.588	-	1.527.429	-
Tiền lãi cho vay phải thu	196.327.158	-	196.327.158	-
Ký cược, ký quỹ	106.815.000	-	165.753.000	-
Tạm ứng	138.505.182	-	47.700.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	60.313.619	-	72.063.619	-
Cộng	5.948.731.833	-	6.890.807.492	-

5b. Phải thu dài hạn khác

Là khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược dài hạn.

6. Dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi

Là khoản trích lập dự phòng khoản phải thu khách hàng "Ban quản lý dự án phát triển công trình đô thị", tỷ lệ trích lập dự phòng 100%.

7. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá				
Số đầu năm	2.101.272.727	770.890.890	5.634.468.135	8.506.631.752
Thanh lý trong năm	-	-	(811.052.728)	(811.052.728)
Số cuối năm	2.101.272.727	770.890.890	4.823.415.407	7.695.579.024
<i>Trong đó:</i>				
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	740.890.890	841.815.407	2.393.759.025
Giá trị hao mòn				
Số đầu năm	420.254.545	742.637.784	2.399.418.135	3.562.310.464
Khấu hao trong năm	105.063.638	4.285.714	663.600.000	772.949.352
Thanh lý trong năm	-	-	(811.052.728)	(811.052.728)
Số cuối năm	525.318.183	746.923.498	2.251.965.407	3.524.207.088
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	1.681.018.182	28.253.106	3.235.050.000	4.944.321.288
Số cuối năm	1.575.954.544	23.967.392	2.571.450.000	4.171.371.936
<i>Trong đó:</i>				
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Tài sản cố định vô hình

Là chương trình phần mềm máy tính đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng.

9. Phải trả người bán

9a. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đặng Quốc Chính ⁽ⁱ⁾	51.850.900.000	58.102.000.000
Nguyễn Công Hùng ⁽ⁱⁱ⁾	5.728.000.000	-
Nguyễn Quang Duy ⁽ⁱⁱⁱ⁾	-	93.832.000.000
Nguyễn Công Chiến ^(iv)	-	17.574.400.000
Các nhà cung cấp khác	409.635.241	497.482.082
Cộng	57.988.535.241	170.005.882.082

9b. Phải trả người bán dài hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nguyễn Quang Duy ⁽ⁱⁱⁱ⁾	80.446.626.416	-
Nguyễn Công Chiến ^(iv)	17.574.400.000	-
Cộng	98.021.026.416	-

(i) Phải trả Ông Đặng Quốc Chính theo các hợp đồng sau:

- Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần ngày 24 tháng 12 năm 2021: chuyển nhượng 5.560.000 cổ phần Hướng Linh 7 với giá 11.000 VND/cổ phần, tổng giá trị hợp đồng là 61.160.000.000 VND, số tiền còn lại chưa thanh toán đến 31 tháng 12 năm 2022 là 6.026.900.000 VND.
- Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 02/HĐCNCP/PTIC- ĐQC ngày 16 tháng 3 năm 2022: chuyển nhượng 3.580.000 cổ phần Hướng Linh 8 với giá 16.000 VND/cổ phần, tổng giá trị hợp đồng là 57.280.000.000 VND, số tiền còn lại chưa thanh toán đến 31 tháng 12 năm 2022 là 45.824.000.000 VND, thời hạn thanh toán chậm nhất đến ngày 31 tháng 3 năm 2023.

(ii) Phải trả Ông Nguyễn Công Hùng tiền mua 3.973.800 cổ phần Hướng Linh 8 theo Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần số 01/2022/HĐCNCP/PTIC-NCH ngày 14 tháng 3 năm 2022, giá mua 13.700 VND/cổ phần, tổng giá trị hợp đồng 54.441.060.000 VND, thời hạn thanh toán chậm nhất đến ngày 31 tháng 3 năm 2023.

(iii) Phải trả Ông Nguyễn Quang Duy tiền mua 7.160.000 cổ phần Hướng Linh 8 theo Hợp đồng chuyển nhượng ngày 24 tháng 12 năm 2021, giá mua 16.000 VND/cổ phần, tổng giá trị hợp đồng là 114.560.000.000 VND, thời hạn thanh toán theo hợp đồng gốc đến ngày 24 tháng 6 năm 2022, khoản nợ được gia hạn thanh toán đến ngày 31 tháng 01 năm 2024 theo phụ lục hợp đồng ký ngày 08 tháng 04 năm 2022.

(iv) Phải trả Ông Nguyễn Công Chiến tiền mua 3.222.000 cổ phần Hướng Linh 8 theo Hợp đồng chuyển nhượng ngày 24 tháng 12 năm 2021, giá mua 16.000 VND/cổ phần, tổng giá trị hợp đồng là 51.552.000.000 VND, thời hạn thanh toán theo hợp đồng gốc đến ngày 24 tháng 6 năm 2022, khoản nợ được gia hạn thanh toán đến ngày 31 tháng 01 năm 2024.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

10. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm (*)		Số phát sinh trong năm			Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã thực nộp	Giảm khác	Phải nộp	Phải thu
Thuế GTGT hàng bán nội địa	1.758.370.387	156.733.223	225.574.109	(1.663.779.893)	(165.828.323)	154.336.280	156.733.223
Thuế thu nhập doanh nghiệp	12.965.958.468	-	-	(12.965.958.468)	-	-	-
Thuế thu nhập cá nhân	136.898.119	-	47.611.498	(47.136.620)	-	137.372.997	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	2.623.131.854	-	1.576.229.961	(1.570.229.961)	(2.623.131.854)	6.000.000	-
Cộng	17.484.358.828	156.733.223	1.849.415.568	(16.247.104.942)	(2.788.960.177)	297.709.277	156.733.223

(*) Công ty đã trình bày lại số dư đầu năm của các loại thuế phải nộp căn cứ vào biên bản thanh tra thuế của Cục thuế Thành phố Hà Nội (tổng số không thay đổi).

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(45.164.201.527)	70.970.857.135
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	3.352.108.741	752.701.475
- Các khoản điều chỉnh tăng	3.352.108.741	1.412.584.316
<i>Chi phí vượt định mức, không hợp lệ</i>	<i>3.185.175.407</i>	<i>1.196.584.316</i>
<i>Thù lao HĐQT không trực tiếp điều hành</i>	<i>166.933.334</i>	<i>216.000.000</i>
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	(659.882.841)
Thu nhập chịu thuế	(41.812.092.786)	71.723.558.610
Thu nhập được miễn thuế	(1.925.465.000)	(3.721.764.418)
Thu nhập tính thuế	(43.737.557.786)	68.001.794.192
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	-	13.600.358.838
Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm	-	(4.080.107.651)
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	-	9.520.251.187
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	-	4.401.773.164
Tổng Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	-	13.922.024.351

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

02-C.1
NH
Y
ĐU HẠN
TƯ VẤN
TỔ
P. HÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí lãi vay phải trả	13.500.000	-
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	90.000.000	42.500.000
Cộng	103.500.000	42.500.000

12. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tài sản thừa chờ giải quyết ⁽ⁱ⁾	17.721.937.050	17.721.937.050
Kinh phí công đoàn	54.866.228	44.843.928
Phải trả về cổ phần hóa	51.520.000	51.520.000
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	1.198.575.000	1.198.575.000
Lãi vay cá nhân phải trả	1.985.305.989	1.985.305.989
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	1.029.126.629	1.016.964.359
Cộng	22.041.330.896	22.019.146.326

- ⁽ⁱ⁾ Thực hiện Nghị quyết số 09/NĐ-HĐQT ngày 10 tháng 11 năm 2021, Công ty đã theo dõi trên khoản mục “Tài sản thừa chờ giải quyết” đối với các khoản nợ phải trả dư lâu ngày nhưng không liên hệ được với các đối tác liên quan để đối chiếu và chưa được tất toán, bao gồm:

	<u>Số tiền (VND)</u>
Phải trả người bán	7.583.541.858
Người mua trả tiền trước	3.183.293.005
Vay ngắn hạn các cá nhân	2.470.000.000
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	4.485.102.187
Cộng	17.721.937.050

13. Vay ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset ⁽ⁱ⁾	3.181.642.884	-
Vay ngắn hạn các cá nhân ⁽ⁱⁱ⁾	300.000.000	300.000.000
Cộng	3.481.642.884	300.000.000

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

- ⁽ⁱ⁾ Khoản vay margin Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset để đầu tư chứng khoán với lãi suất 10,7%/năm, thời hạn vay từ 3 đến 6 tháng. Khoản vay này được thế chấp bằng mã cổ phiếu TDC, hiện có trong tài khoản chứng khoán tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (xem thuyết minh V.2a).
- ⁽ⁱⁱ⁾ Khoản vay cá nhân là cán bộ công nhân viên Công ty và các đối tượng khác có lãi suất từ 9% đến 11% /năm để phục vụ nhu cầu vốn lưu động của Công ty, thời hạn vay từ 01 đến 12 tháng.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số tiền vay phát sinh trong năm</u>	<u>Số tiền vay đã trả trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Vay Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset	-	45.370.177.215	(42.188.534.331)	3.181.642.884
Vay ngắn hạn các cá nhân	300.000.000	-	-	300.000.000
Cộng	300.000.000	45.370.177.215	(42.188.534.331)	3.481.642.884

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tiếp theo)

14. Vốn chủ sở hữu

14a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	179.999.990.000	35.684.263.731	(11.031.195.407)	27.646.195.601	262.712.445.128
Tái phát hành cổ phiếu quỹ	-	22.403.258.751	4.866.435.821	-	27.269.694.572
Lợi nhuận năm trước	-	-	-	57.048.832.784	57.048.832.784
Số dư cuối năm trước	179.999.990.000	58.087.522.482	(6.164.759.586)	87.462.023.987	347.030.972.484
Số dư đầu năm nay	179.999.990.000	58.087.522.482	(6.164.759.586)	27.646.195.601	347.030.972.484
Tăng vốn từ nguồn VCSH ⁽ⁱ⁾	143.073.250.000	(58.087.522.482)	-	(27.646.195.601)	-
Tái phát hành cổ phiếu quỹ ⁽ⁱⁱ⁾	-	33.007.063.010	5.461.829.967	-	38.468.892.977
Lợi nhuận năm nay	-	-	-	(45.164.201.527)	(45.164.201.527)
Số dư cuối năm nay	323.073.240.000	33.007.063.010	(702.929.619)	(15.041.709.457)	340.335.663.934

(i) Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 17 tháng 2 năm 2022, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ thực hiện quyền 10:8, nguồn sử dụng theo thứ tự ưu tiên: Thặng dư vốn cổ phần, Quỹ Đầu tư phát triển, Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Số lượng cổ phiếu thực tế đã phát hành là 14.307.325 cổ phiếu, giá phát hành bằng mệnh giá là 10.000 VND/cổ phiếu.

(ii) Từ ngày 28/12/2021 đến ngày 11/01/2022, Công ty đã hoàn thành việc tái phát hành 1.700.000 cổ phiếu quỹ.

14b. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	32.307.324	17.999.999
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành	32.307.324	17.999.999
Số lượng cổ phiếu phổ thông được mua lại	115.700	1.014.700
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	32.191.624	16.985.299

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

14c. Kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 ngày 25 tháng 4 năm 2022 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ với phương thức chào bán cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ thực hiện quyền (dự kiến) 1:1,75, giá chào bán bằng mệnh giá là 10.000 VND/cổ phiếu. Tổng giá trị chào bán dự kiến 312.975.230.000 VND. Thời gian thực hiện trong vòng 01 năm kể từ ngày ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị lựa chọn và quyết định thời điểm thực hiện phù hợp.

15. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

15a. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty không còn tiền và các khoản tương đương tiền có gốc ngoại tệ (số đầu năm là 411,8 USD).

15b. Nợ khó đòi đã xử lý

Các số dư công nợ lâu ngày không đối chiếu xác nhận được, hồ sơ thanh toán đã thất lạc, được xử lý xóa sổ từ năm 2020 theo Quyết định số 312/QĐ-PTIC-TCKT ngày 31/12/2020 của Tổng Giám đốc Công ty, chi tiết như sau:

Khoản mục	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu ngắn hạn khách hàng	16.408.835.999	16.408.835.999
Công ty Viễn thông liên tỉnh	3.307.021.232	3.307.021.232
Xí nghiệp Khảo sát thiết kế	1.837.861.923	1.837.861.923
Viễn thông Bà Rịa Vũng Tàu	1.354.490.857	1.354.490.857
Các khách hàng khác	9.909.461.987	9.909.461.987
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	6.026.554.479	6.026.554.479
Công ty Cổ phần Gang thép Vạn Lợi Phú Thọ	1.646.295.000	1.646.295.000
Công ty TNHH Xây dựng Hưng Nguyên	1.238.690.800	1.238.690.800
Các nhà cung cấp khác	3.141.568.679	3.141.568.679
Phải thu ngắn hạn khác	30.550.206.388	30.550.206.388
Tạm ứng	22.368.177.286	22.368.177.286
Các khoản phải thu khác	8.182.029.102	8.182.029.102
Cộng	52.985.596.866	52.985.596.866

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu hợp đồng xây dựng	3.875.385.898	-
Doanh thu cho thuê văn phòng	94.500.000	-
Doanh thu cung cấp dịch vụ	25.000.000	-
Cộng	3.994.885.898	-

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	87.553.030	-
Giá vốn của hợp đồng xây dựng	3.681.616.603	-
Cộng	3.769.169.633	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn, tiền cho vay	440.092.816	2.953.237.848
Cổ tức, lợi nhuận được chia	1.925.465.000	3.721.764.418
Lãi chuyển nhượng công ty liên kết	5.000.000.000	5.965.007.000
Lãi kinh doanh chứng khoán	25.223.520.668	73.730.098.816
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	215.945	-
Cộng	<u>32.589.294.429</u>	<u>86.370.108.082</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	215.418.566	930.301.489
Lỗ và chi phí kinh doanh chứng khoán	27.761.946.441	6.097.880.882
Lỗ CLTG do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	-	115.309
Dự phòng giảm giá CKKD và tổn thất đầu tư	47.065.588.801	3.983.922.742
Cộng	<u>75.042.953.808</u>	<u>11.012.220.422</u>

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	1.327.354.768	1.220.336.135
Chi phí vật liệu quản lý	500.322.535	464.305.370
Chi phí khấu hao tài sản cố định	685.396.322	770.410.531
Thuế, phí và lệ phí	92.641.596	2.571.598
Hoàn nhập/dự phòng phải thu khó đòi	-	(259.695.919)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	779.191.558	883.766.364
Các chi phí khác	600.380.974	793.124.047
Cộng	<u>3.985.287.753</u>	<u>3.874.818.126</u>

6. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	163.636.364	-
Thu nhập từ xử lý các khoản thuế chênh lệch giữa kê khai và hạch toán	3.625.889.786	-
Thu nhập từ cho thuê mặt bằng và dịch vụ đi kèm	-	361.133.850
Thu nhập khác	25.732.770	304.175.303
Cộng	<u>3.815.258.920</u>	<u>665.309.153</u>

7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho thuê mặt bằng và các dịch vụ đi kèm	-	301.200.147
Thuế bị phạt, bị truy thu	2.753.242.073	-
Chi phí khác	12.987.507	276.427.913
Cộng	<u>2.766.229.580</u>	<u>577.628.060</u>

8. Lãi trên cổ phiếu

Thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	500.322.535	464.305.370
Chi phí nhân công	1.327.354.768	1.220.336.135
Chi phí khấu hao tài sản cố định	772.949.352	770.410.531
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.460.808.161	883.766.364
Dự phòng/(Hoàn nhập) dự phòng phải thu khó đòi	-	(259.695.919)
Chi phí khác	693.022.570	795.695.645
Cộng	<u>7.754.457.386</u>	<u>3.874.818.126</u>

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch và công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch và không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	<u>Tiền lương</u>	<u>Tiền thưởng</u>	<u>Thù lao</u>	<u>Cộng thu nhập</u>
Năm nay				
Bà Phạm Thị Thu Hà - Chủ tịch HĐQT	-	-	48.000.000	48.000.000
Ông Nguyễn Thành Công - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (từ ngày 23/02/2022)	225.342.220	22.000.000	41.733.333	289.075.553
Ông Hoàng Thế Vinh - Thành viên HĐQT (từ ngày 25/04/2022)	-	-	32.439.560	32.439.560
Bà Trần Thị Kim Thoa - Thành viên HĐQT độc lập (đến ngày 25/04/2022)	-	-	15.560.440	15.560.440
Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thành viên Thành viên HĐQT (từ ngày 17/02/2022) kiêm thành viên Ủy ban Kiểm toán (từ ngày 23/02/2022)	-	-	62.200.000	62.200.000
Ông Phạm Vĩnh Phú - Thành viên Thành viên HĐQT (từ ngày 17/02/2022) kiêm thành viên Ủy ban Kiểm toán	-	-	67.500.000	67.500.000
Ông Nguyễn Công Khởi - Tổng Giám đốc (đến ngày 17/02/2022)	43.120.244	-	6.266.667	49.386.911
Bà Trần Thị Len- Kế toán trưởng	168.869.368	16.000.000	36.000.000	220.869.368
Cộng	<u>437.331.832</u>	<u>38.000.000</u>	<u>309.700.000</u>	<u>785.031.832</u>
Năm trước				
Bà Phạm Thị Thu Hà - Chủ tịch HĐQT	-	-	48.000.000	48.000.000
Ông Nguyễn Công Khởi - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	206.741.070	-	48.000.000	254.741.070

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ICAPITAL

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Tiền lương</u>	<u>Tiền thưởng</u>	<u>Thù lao</u>	<u>Cộng thu nhập</u>
Bà Trần Thị Kim Thoa – Thành viên HĐQT độc lập	-	-	48.000.000	48.000.000
Ông Phạm Vĩnh Phú – Thành viên Ủy ban Kiểm toán	-	-	36.000.000	36.000.000
Bà Trần Thị Len - Kế toán trưởng	176.854.629	-	36.000.000	212.854.629
Cộng	383.595.699	-	216.000.000	599.595.699

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty Cổ phần Điện gió Hường Linh 7	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Điện gió Hường Linh 8	Công ty con (từ ngày 18 tháng 3 năm 2022)
Công ty Cổ phần Xi măng Sông Đà Yaly	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với công ty con, công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số V.2b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Xi măng Sông Đà Yaly		
Thu nợ gốc cho vay	1.200.000.000	-
Thu tiền lãi cho vay	1.300.000.000	-
Lãi cho vay phải thu phát sinh	336.450.000	419.669.973

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.5 và V.6.

2. Báo cáo bộ phận

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm là hoạt động xây dựng và hoạt động đầu tư chứng khoán kinh doanh và chỉ trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và theo khu vực địa lý. Doanh thu, chi phí của hoạt động xây dựng và hoạt động đầu tư chứng khoán được trình bày tại các thuyết minh số VI.1, VI.2, VI.3, VI.4.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2023

Người lập biểu

Đặng Thị Đoàn Trang

Kế toán trưởng

Trần Thị Len

Tổng Giám đốc



Nguyễn Thành Công